

Quảng Trị, ngày 06 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2026, các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 61/2026/TLST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1999; nơi cư trú: Số D đường Q, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

- *Bị đơn*: Chị Hoàng Thị C, sinh năm: 1991; nơi cư trú: TDP T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về tiền gốc*:

Tính đến ngày 27/3/2026, chị Hoàng Thị C xác nhận còn nợ anh Nguyễn Văn H tổng số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng chẵn) theo Giấy cam kết trả nợ ngày 23/01/2026.

2.2. *Thời hạn trả nợ số tiền gốc và tiền lãi*:

Hai bên đã thống nhất phương án và thời gian trả nợ cho anh Nguyễn Văn H như sau: Chậm nhất đến ngày 27/5/2026, chị Hoàng Thị C sẽ phải thanh toán hết toàn bộ số tiền nợ gốc như đã cam kết cho anh H. Trường hợp đến ngày 27/5/2026 nếu chị Hoàng Thị C không trả được nợ như đã cam kết, thì chị C đồng ý sẽ tiếp tục phải trả số tiền lãi phát sinh trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 10%/năm kể từ ngày 28/3/2026 cho đến khi chị Hoàng Thị C trả hết số tiền còn phải thi hành án cho anh Nguyễn Văn H.

Trường hợp chị Hoàng Thị C vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì anh Nguyễn Văn H có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành đối với toàn bộ nghĩa vụ trả nợ của chị Hoàng Thị C để thu hồi nợ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các đương sự thỏa thuận bị đơn chị Hoàng Thị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng chẵn) để sung quỹ Nhà nước.

Anh Nguyễn Văn H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 4.250.000 đồng (Bốn triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu: BLTU/26E số: 0000907 ngày 09/3/2026.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 1 – Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Lệ

